

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ BT
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 11/2023/HS-ST
Ngày: 15-02-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ BT, TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Doan Trang.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Trần Văn Hưng
2. Trịnh Ngọc Hồng

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Vương - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân Thành phố BT, tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa: Ông Trương Phạm Duy Tiên - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 02 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố BT, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 04/2023/TLST-HS ngày 11/01/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2023/QĐXXST-HS ngày 01 tháng 02 năm 2023 đối với bị cáo:

NGUYỄN NGỌC H (Xít), sinh ngày 11/10/1984, tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số 238A, Khu phố BK, Phường S, thành phố BT, tỉnh Bến Tre; trình độ văn hóa: 03/12; nghề nghiệp: làm thuê; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn C (chết) và bà Trần Thị B, sinh năm 1955; Có vợ: Kiều Thy V, sinh năm 1988 (đã ly hôn); Có 01 con sinh năm 2006.

Về nhân thân bị cáo: Ngày 26/10/2012, bị Công an thành phố BT ra quyết định xử phạt 750.000 đồng “Sử dụng trái phép chất ma túy” (đã nộp phạt ngày 12/11/2012). Ngày 20/12/2012, bị Chủ tịch UBND Phường S, thành phố BT, ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại cấp xã, thời hạn 06 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 08/02/2013, bị Chủ tịch UBND thành phố BT ra quyết định áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở chữa bệnh, thời hạn 24 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (chấp hành xong ngày 12/10/2014). Ngày 27/11/2014, bị Công an Phường S, thành phố BT, xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 22/03/2016, bị Tòa án nhân dân thành phố BT xử phạt 09 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong bản án ngày 25/01/2017). Ngày 19/05/2017, bị Công an Phường 7, thành phố BT, xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”. Ngày 07/07/2017, bị Chủ tịch UBND Phường S, thành phố BT, ra quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn, thời hạn 03 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (chấp hành xong ngày 07/10/2017). Ngày 19/01/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố BT quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, thời hạn 16 tháng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”

(chấp hành đến ngày 20/09/2018 bị tạm đình chỉ để chấp hành hình phạt tù). Ngày 08/08/2018, bị Tòa án nhân dân thành phố BT xử phạt 08 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” (chấp hành xong bản án ngày 20/05/2019). Ngày 18/10/2019, bị Công an Phường S, thành phố BT, xử phạt 750.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” (chưa nộp phạt).

Tiền án: không;

Tiền sự: 02 tiền sự;

Theo Quyết định 148/QĐ-XPHC ngày 01/08/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Mỹ Thạnh A, thành phố BT đã xử phạt bị cáo 2.500.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Theo Quyết định số 24/QĐ-XPHC ngày 30/09/2022 của Công an Phường S, thành phố BT đã xử phạt bị cáo 1.500.000 đồng về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 26/10/2022 cho đến nay. Bị cáo tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

* *Bị hại*: Trung Tâm Viễn thông thành phố BT.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Phước T - Giám đốc;

Đại diện theo ủy quyền của bị hại: Ông Ngô Minh K, sinh năm 1980;

Địa chỉ: Số G27 NTĐ, khu phố B, phường PK, thành phố BT, tỉnh Bến Tre (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo Nguyễn Ngọc H là đối tượng đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng trong khoảng thời gian từ ngày 23/10/2022 đến ngày 26/10/2022, tiếp tục thực hiện nhiều trộm cắp tài sản của người khác, cụ thể:

- Vụ thứ nhất: Trong lúc đi chơi, Nguyễn Ngọc H phát hiện tại khu vực vòng xoay Đông Tây thuộc Khu phố 6, phường Phú Khương, thành phố BT có nhiều dây cáp điện thoại của Trung tâm viễn thông thành phố BT đang để ở Công trình đường Đông Tây thuộc khu phố 6, phường PK, thành phố BT nên nảy sinh ý định trộm cắp. Để thực hiện ý định, khoảng 01 giờ, ngày 23/10/2022, bị cáo H điều khiển xe đạp đến khu vực trên dùng kéo và dao mang theo sẵn cắt lấy 01 đoạn dây cáp điện thoại, loại 100x2 với chiều dài 12,8m. Sau đó, cắt thành 08 đoạn nhỏ bỏ vào trong túi nhựa rồi lên xe định tẩu thoát thì bị tổ tuần tra Công an thành phố BT phát hiện, lập biên bản sự việc và thu giữ tang vật.

Vật chứng thu giữ : Dây cáp điện thoại 12,8m (đã được cắt ra làm 08 đoạn, có tổng trọng lượng 06 kg) ; 01 xe đạp mini màu đen (đã qua sử dụng) ; 02 cây kéo màu đen; 01 dao thái lan cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng.

- Vụ thứ hai: Khoảng 12 giờ, ngày 26/10/2022, bị cáo Nguyễn Ngọc H đem theo kéo, dao đi bộ từ Phường 5 về xã Mỹ Thạnh A, thành phố BT để tìm tài sản lấy trộm. Khi đến khu vực thuộc Tổ NDTQ số 13 và 18, ấp A, xã Mỹ Thạnh A, thành phố BT, bị

cáo thấy dây cáp điện thoại ở tầm thấp và không có người trông coi nên dùng kéo và dao mang theo cắt lấy của Trung tâm viễn thông thành phố BT 02 đoạn dây cáp viễn thông, loại 50x2 (một đoạn dài 11m và một đoạn dài 13m) với tổng chiều dài là 24m. Sau đó, bị cáo đem dây cáp đến khu vực thuộc ấp B, xã Mỹ Thạnh A, thành phố BT đốt để lấy dây đồng thì bị lực lượng Công an xã Mỹ Thạnh A, thành phố BT phát hiện, lập biên bản sự việc và thu giữ tang vật.

Vật chứng thu giữ: Ruột dây cáp điện thoại bằng kim loại màu vàng đồng, tổng trọng lượng 7,5 kg; 01 cây kéo bằng kim loại, màu đen kích thước 23x10cm, cán bằng nhựa màu đen (đã qua sử dụng); 01 con dao bằng kim loại dài 22cm, cán bằng nhựa màu đen dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 12cm, chiều ngang 02cm, mũi nhọn (đã qua sử dụng).

Theo Bản kết luận định giá số 747/KL-HĐĐG ngày 14/11/2022 của Hội đồng định giá thành phố BT kết luận: 01 đoạn dây cáp điện thoại loại 100x2, dài 12,8m, trị giá 768.000 đồng; 01 đoạn dây cáp điện thoại loại 50x2, dài 11m, trị giá 660.000 đồng; 01 đoạn dây cáp điện thoại loại 50x2, dài 13m, trị giá 780.000 đồng.

Tại cáo trạng số 08/CT-VKSTPBT ngày 10/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về “*Tội trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố BT vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố. Xét bị cáo có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, đã có hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác nên bị cáo phải chịu trách nhiệm về hành vi của mình. Xét về nhân thân, bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo là người nghiện ma túy, nhiều lần bị xử phạt hành chính, bị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Tòa án xử phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản;

Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự “Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn”, “Người phạm tội thành khẩn khai báo”, theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự và bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố: Bị cáo H phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự; Hình phạt chính: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 BLHS; Điều 38 Bộ luật Hình sự, đề nghị xử phạt bị cáo H từ 09 đến 12 tháng tù;

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 và Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước 01 xe đạp mini màu đen (đã qua sử dụng); Tịch thu tiêu hủy: 02 cây kéo màu đen; 01 dao thái lan cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng; 01 cây kéo bằng kim loại, màu đen kích thước 23x10cm, cán bằng nhựa màu đen (đã qua sử dụng); 01 con dao bằng kim loại dài 22cm, cán bằng nhựa màu đen dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 12cm, chiều ngang 02cm, mũi nhọn (đã qua sử dụng).

Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BT đã giao trả toàn bộ dây cáp điện thoại và ruột dây cáp điện thoại cho bị hại Trung tâm viễn thông thành phố BT.

Tại phiên tòa, đại diện theo ủy quyền của Trung tâm viễn thông thành phố BT không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác nên ghi nhận.

Bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng đã truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố BT, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ được thẩm tra công khai tại phiên tòa, căn cứ vào lời trình bày của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại và những người tham gia tố tụng khác, phù hợp với kết quả thực nghiệm điều tra, kết luận định giá, kết luận giám định và các tài liệu chứng cứ khác đã được thu thập trong quá trình điều tra, có đủ cơ sở xác định:

Mặc dù bản thân đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng vào ngày 23/10/2022, tại phường Phú Khương, thành phố BT, tỉnh Bến Tre, bị cáo Nguyễn Ngọc H tiếp tục có hành vi lén lút chiếm đoạt của Trung tâm viễn thông thành phố BT 01 đoạn dây cáp điện thoại loại 100x2, dài 12,8m, trị giá 768.000 đồng và ngày 26/10/2022, tại ấp A, xã Mỹ Thạnh A, thành phố BT bị cáo có hành vi lén lút chiếm đoạt của Trung tâm viễn thông thành phố BT 01 đoạn dây cáp điện thoại loại 50x2, dài 11m, trị giá 660.000 đồng và 01 đoạn dây cáp điện thoại loại 50x2, dài 13m, trị giá 780.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo H chiếm đoạt của Trung tâm viễn thông thành phố BT là 2.208.000 đồng.

[3] Xét thấy, bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được rằng hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của công dân được pháp luật Hình sự bảo vệ, mọi hành vi xâm phạm một cách trái pháp luật đều phải bị xử lý. Nhưng vì động cơ tư lợi, mặc dù đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” nhưng với lỗi cố ý bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác có giá trị là 2.208.000 đồng. Vì vậy, Bản cáo trạng số 08/CT-VKSTPBT ngày 10/01/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố BT, tỉnh Bến Tre đã truy tố bị cáo Nguyễn Ngọc H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng luật định.

[4] Xét về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu, bị cáo là người nghiện ma túy, nhiều lần bị xử phạt hành chính, bị Tòa án áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy và bị Tòa án xử phạt tù về hành vi trộm cắp tài sản;

Về tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, bị cáo 02 lần thực hiện hành vi phạm tội nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng “Phạm tội 02 lần trở lên” theo quy định tại điểm g Khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn nên Hội đồng xét xử giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo theo quy định tại các điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội cũng như nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo gây tâm lý bất an trong quần chúng nhân dân, gây tác động xấu đến tình hình an ninh trật tự tại địa phương nên cần xử lý thật nghiêm theo quy định pháp luật mới đủ sức cải tạo, giáo dục bị cáo cũng như đề răn đe và phòng ngừa chung cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có nghề nghiệp nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Lời phát biểu luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa về tội danh đối với bị cáo cũng như các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và hình phạt đề nghị áp dụng đối với bị cáo phù hợp với quy định pháp luật được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố BT đã giao trả toàn bộ dây cáp điện thoại và ruột dây cáp điện thoại cho bị hại Trung tâm viễn thông thành phố BT. Trung tâm viễn thông thành phố BT không có yêu cầu bị cáo bồi thường thêm khoản nào khác nên ghi nhận.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với 01 xe đạp mini màu đen (đã qua sử dụng), bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu nộp ngân sách nhà nước; Đối với các tài sản 02 cây kéo màu đen; 01 dao thái lan cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng ; 01 cây kéo bằng kim loại, màu đen kích thước 23x10cm, cán bằng nhựa màu đen (đã qua sử dụng); 01 con dao bằng kim loại dài 22cm, cán bằng nhựa màu đen dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 12cm, chiều ngang 02cm, mũi nhọn (đã qua sử dụng), bị cáo sử dụng làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

[9] Về án phí hình sự sơ thẩm các bị cáo phải nộp theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Ngọc H (X) phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”;

Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 173; các điểm h, s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo Nguyễn Ngọc H (X): 09 (chín) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16/10/2022.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 và Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

2.1. Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 xe đạp mini màu đen (đã qua sử dụng) ;

2.2. Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) cây kéo màu đen; 01(một) dao thái lan cán bằng gỗ, lưỡi bằng kim loại màu trắng; 01(một) cây kéo bằng kim loại, màu đen kích thước 23x10cm, cán bằng nhựa màu đen (đã qua sử dụng); 01(một) con dao bằng kim loại dài 22cm, cán bằng nhựa màu đen dài 10cm, lưỡi dao bằng kim loại màu trắng dài 12cm, chiều ngang 02cm, mũi nhọn (đã qua sử dụng),

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 06/02/2023, hiện Chi cục Thi hành án dân sự thành phố BT đang quản lý).

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự; Điều 23 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội:

Bị cáo Nguyễn Ngọc H phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000(hai trăm ngàn) đồng.

Trong thời hạn 15(mười lăm ngày) tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, bị cáo, bị hại có quyền kháng cáo để yêu cầu tòa án cấp trên xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND thành phố BT (1b);
- Cơ quan điều tra Công an TP BT (1b);
- Cơ quan THAHS Công an TP BT (1b);
- Chi cục THA dân sự thành phố BT (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- UBND Phường AH(1b);
- Những người tham gia tố tụng (2b);
- Bộ phận thi hành án hình sự (2b);
- Lưu (văn phòng; hồ sơ vụ án) (2b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**
(Đã ký)

Nguyễn Thị Đoan Trang

